

Số: 10/2021/QĐST-HNGĐ

Hà Tĩnh, ngày 08 tháng 02 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ TĨNH, TỈNH HÀ TĨNH

Căn cứ vào khoản 4 Điều 397, Điều 212, 213 và khoản 2 Điều 149 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 81, 82, 83, 107, 110, 116, 117, 118 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ khoản 1, 3 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân gia đình thụ lý số 17/2021/TLST-HNGĐ ngày 29 tháng 01 năm 2021 về việc: Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Chị Trần Thị H, sinh năm 1983; Địa chỉ cư trú: Xóm B, xã T, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh.

Anh Trần Hữu C, sinh năm 1981; Địa chỉ cư trú: Xóm B, xã T, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Trần Thị H và anh Trần Hữu C tự nguyện tìm hiểu và đăng ký kết hôn vào ngày 21/01/2009 tại UBND xã T, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh. Sau khi kết hôn tình cảm vợ chồng bình thường, nhưng từ năm 2017 phát sinh nhiều mâu thuẫn. Nguyên nhân do anh C ham chơi, thiếu trách nhiệm với gia đình, con cái. Mặc dù đã được gia đình, bạn bè khuyên giải nhưng vẫn không có kết quả. Hiện tại hai người xác định tình cảm không còn nên đề nghị Tòa án công nhận sự thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Chị Trần Thị H và anh Trần Hữu C có 02 con chung tên là Trần Hà L, sinh ngày 14/10/2012 và Trần Hoài N, sinh ngày 04/6/2015, hai bên thỏa thuận chị Trần Thị H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục hai con chung. Anh Trần Hữu C đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con Trần Hà L mỗi tháng 4.000.000 đồng và Trần Hoài N mỗi tháng 4.000.000 đồng kể từ tháng 01/2021 đến khi các con trưởng thành đủ 18 tuổi với phương thức cấp dưỡng định kỳ hàng tháng.

[3] Về tài sản chung: Chị Trần Thị H và anh Trần Hữu C không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí: Anh Trần Hữu C tự nguyện nộp 300.000 đồng lệ phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Trần Thị H và anh Trần Hữu C.

- Về con chung: Chị Trần Thị H được quyền trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục các con chung Trần Hà L, sinh ngày 14/10/2012 và Trần Hoài N, sinh ngày 04/6/2015. Anh Trần Hữu C đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con Trần Hà L mỗi tháng 4.000.000 đồng và Trần Hoài N mỗi tháng 4.000.000 đồng kể từ tháng 01/2021 đến khi các con trưởng thành đủ 18 tuổi với phương thức cấp dưỡng định kỳ hàng tháng và có quyền thăm nom con chung không ai được cản trở. Chị Trần Thị H không yêu cầu lãi phạt chậm trả.

“Quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự”

- Về tài sản: Chị Trần Thị H và anh Trần Hữu C không yêu cầu giải quyết.

2. Về lệ phí: Anh Trần Hữu C tự nguyện chịu 300.000 đồng lệ phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền 300.000đ tạm ứng lệ phí đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Hà Tĩnh theo biên lai thu tiền số AA/2016/ 0001605 ngày 29/01/2021.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- VKSND TP. Hà Tĩnh;
- THADS TP. Hà Tĩnh;
- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- UBND xã T,
- Thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh;
- Các đương sự;
- Lưu HS, VP.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Trần Quốc Dũng